

Số: 23/2023/QĐST-HNGĐ

Phú Mỹ, ngày 22 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 166/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2023, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Ông Nguyễn Trọng N, sinh năm 1984

2/ Bà Huỳnh Thị Kim T, sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: Tổ X, thôn P, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn N: Bà T, ông N tự nguyện chung sống có đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long cấp giấy chứng nhận kết hôn số 42 vào ngày 21-3-2007, nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Qua trình bày của các đương sự, xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đến nay đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn N không đạt được, ông N, bà T thống nhất ly hôn. Căn cứ Điều 55 Luật hôn N gia đình, ghi nhận việc ông Nguyễn Trọng N, bà Huỳnh Thị Kim T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Trọng N, bà Huỳnh Thị Kim T có hai con chung là Nguyễn Trọng N1, sinh ngày 13-4-2007 và Nguyễn Kim N2, sinh ngày 18-7-2008. Bà T, ông N thống nhất giao con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành và ông N không phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thỏa thuận về con chung giữa ông N, bà T là tự nguyện, đảm bảo về quyền lợi của con chung và không trái pháp luật, đạo đức xã hội nên được công nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về lệ phí việc hôn nhân: Mỗi bên chịu 150.000 đồng lệ phí việc hôn nhân.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn N: Ông Nguyễn Trọng N, bà Huỳnh Thị Kim T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Trọng N1, sinh ngày 13-4-2007 và Nguyễn Kim N2, sinh ngày 18-7-2008 cho bà Huỳnh Thị Kim T trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông Nguyễn Trọng N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Trọng N được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con, nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cả N, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Trọng N, bà Huỳnh Thị Kim T phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc hôn N, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp, theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0007170 ngày 02 tháng 6 năm 2023, của Chi cục Thi án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Ông Nguyễn Trọng N, bà Huỳnh Thị Kim T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Ủy ban nhân dân phường Hắc Dịch;
- Chi cục THADS TX. Phú Mỹ;
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Huỳnh Thanh Trà